

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-PT

Ngày: 02-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Thẩm phán:

Ông Dương Ngọc Thành

Bà Huỳnh Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 186/2020/TLPT-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020, do có kháng cáo của các bị cáo Phạm Thị S, Trần Thị Mỹ D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2020/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Thị S, sinh năm 1962, tại Long An. Nơi cư trú: Ấp A, xã LH, huyện Bến Lức, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H, sinh năm 1930 (chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1932 (chết); bản thân có chồng tên Đỗ Văn B, có 01 người con sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 06/4/2020 bị Công an huyện Bến Lức xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”, đã nộp phạt ngày 09/4/2020; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/3/2020 đến ngày 25/3/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

Trần Thị Mỹ D, tên gọi khác: A, sinh năm 1964, tại Long An. Nơi cư trú: Ấp C, xã ĐHH, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn M1, sinh năm 1944 (chết) và bà Phan Thị B1, sinh năm 1945; bản thân có chồng tên Võ Văn C1, có 02 người con lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 06/4/2020 bị Công an huyện Bến Lức xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “Đánh

bạc”, đã nộp phạt ngày 09/4/2020; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/3/2020 đến ngày 25/3/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thị S, Trần Thị Mỹ D là:* Luật sư Nguyễn Đức TY – Công ty luật TNHH YP thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: NTT, phường BT, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

- *Bị cáo:*

Nguyễn Thị N, tên gọi khác: không, sinh năm 1969 tại Long An. ĐKTT: xã LH, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Nguyễn Minh T1, tên gọi khác: T, sinh năm 1984 tại Long An. ĐKTT: xã TH, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Nguyễn Văn H1, tên gọi khác: không, sinh năm 1993 tại Long An. ĐKTT: xã TH, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Trần Thị Ngọc T2, tên gọi khác: không, sinh năm 1987 tại Long An. ĐKTT: xã AT, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Võ Thị N1, tên gọi khác: Ng, sinh năm 1982 tại Long An. ĐKTT: xã HT, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Đỗ Thị Ngọc P, tên gọi khác: không, sinh năm 1972 tại Long An. ĐKTT: xã LH, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Trần Thị D1, tên gọi khác: The, sinh năm 1985 tại Long An. ĐKTT: xã Thạnh Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Trần Thanh V, sinh năm 1995.

ĐKTT: xã AT, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Nhan Ngọc Th, sinh năm 1965

ĐKTT: QT, phường 12, quận GV, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Quốc B2, sinh năm 1996

ĐKTT: xã TH, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/3/2020, Nguyễn Thị N, Trần Thị Ngọc T2, Phạm Thị S, Đỗ Thị Ngọc P, Võ Thị N1, Trần Thị D1 đến quán nước giải khát của Nguyễn Văn H1 ở xã TH, huyện Bến Lức uống nước. Sau đó, 06 người rủ nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền nên xin H1 cho đánh bạc ăn tiền tại quán thì H1 đồng ý.

H1 dẫn N, T2, S, P, N1, D1 ra phía sau nhà bếp tổ chức đánh bạc dưới hình thức sử dụng bài tây 52 lá, chơi bài binh Ấn Độ được thua bằng tiền tại quán nước giải khát của H1 mục đích để lấy tiền xâu. H1 cung cấp 02 bộ bài tây 52 lá, 01 tấm mền xanh cho các con bạc, thỏa thuận lấy tiền xâu mỗi người đến chơi từ 50.000đ đến 100.000đ, ngoài ra nếu người làm cái thắng hết tất cả các tụ bài còn lại gọi là “bão” thì đưa thêm từ 50.000đ đến 100.000đ.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/3/2020, H1 tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền cho Nguyễn Thị N, Trần Thị Ngọc T2, Phạm Thị S, Đỗ Thị Ngọc P, Võ Thị N1, Trần Thị D1. Hình thức chơi sử dụng bài tây 52 lá, chơi bài Ấn Độ, mỗi tụ bài được chia 06 lá bài, chia làm 02 chi, mỗi chi có 03 lá, tính tổng số nút trên mỗi lá bài để xác định thắng thua với người làm cái. Khi tham gia đánh bạc N sử dụng 2.300.000đ, T2 sử dụng 1.200.000đ, S sử dụng 200.000đ, P sử dụng 900.000đ, N1 sử dụng 400.000đ và D1 sử dụng 500.000đ để đánh bạc, mỗi người đặt 01 tụ bài, do N trực tiếp làm cái, mỗi ván đặt cược từ 100.000đ đến 200.000đ. Tất cả chơi được 2, 3 ván thì có thêm Trần Thị Mỹ D, Nguyễn Minh T1 đến tham gia đánh bạc, T1 sử dụng 2.600.000đ để đánh bạc và đặt 01 tụ, còn D đặt ké vào tụ bài của D1 được 02 ván, mỗi ván 100.000đ, thắng được 200.000đ D đem theo 200.000đ nên sử dụng 400.000đ tham gia đánh bạc và đặt tụ riêng. Lúc này, T1 xin làm cái nên N và T1 thay phiên nhau làm cái mỗi người 4-5 ván. Tất cả chơi đến đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Bến Lức phối hợp với Công an xã Thạnh Hòa bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc: 02 bộ bài tây, loại 52 lá; 01 mền xanh; Tiền Việt Nam 7.900.000đ. Khi bị bắt quả tang H1 thu được tiền xâu 320.000đ của N, T1 và T2.

Ngoài ra, Nguyễn Văn H1 khai nhận ngày 21/3/2020 tổ chức cho Nguyễn Thị N, Nguyễn Minh T1 và một số đối tượng đánh bạc tại nhà, thu lợi bất chính số tiền 670.000đ. Trong đó, thu của N là 170.000đ, T1 là 100.000đ còn lại của những người khác, H1 tự nguyện nộp khắc phục hậu quả 670.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2020/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị N, Nguyễn Minh T1, Nguyễn Văn H1, Trần Thị Ngọc T2, Võ Thị N1, Phạm Thị S, Trần Thị Mỹ D, Đỗ Thị Ngọc P, Trần Thị D1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N, Nguyễn Minh Thùy, Trần Thị Ngọc T2 25.000.000đ, Võ Thị N1 25.000.000đ, Đỗ Thị Ngọc P, Trần Thị D1 mỗi bị cáo 25.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Thị S 03 (ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày thi hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/3/2020 đến ngày 25/3/2020.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ D 03 (ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày thi hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/3/2020 đến ngày 25/3/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 30/9/2020, các bị cáo Trần Thị Mỹ D và Phạm Thị S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Ngày 19/11/2020, các bị cáo Trần Thị Mỹ D và Phạm Thị S thay đổi, bổ sung đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng, không oan. Các bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng hình phạt tiền.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Các bị cáo kháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các tình tiết giảm nhẹ hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xem xét như các bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt mỗi bị cáo 03 tháng tù là tương xứng với hành vi bị cáo gây ra. Các bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ là hiện nay bị cáo S đang mắc bệnh Đái tháo đường tuýp 2 và rối loạn lipid máu, bị cáo D bị tăng huyết áp, đái tháo đường. Nhưng các bị cáo có nhân thân xấu, đã thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 27/7/2019 chưa được xử lý hành chính mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, trong thời gian chuẩn bị xét xử sơ thẩm vụ án này, thì bị cáo D tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 23/8/2020, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Đức TY bào chữa cho các bị cáo trình bày lời bào chữa: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, thì tính đến ngày 22/3/2020 – ngày các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc bị xét xử phúc thẩm hôm nay thì bị cáo D và Sáng không bị xử phạt hành chính, hoặc bị một bản án nào kết án, nên bị cáo D và Sáng được coi là có nhân thân tốt. Viện kiểm sát cho rằng bị cáo D và Sáng có nhân thân xấu vì thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 27/7/2019 đến ngày 06/4/2020 bị xử phạt hành chính là không đúng, vì lý

lịch bị can D và Sáng đều thể hiện không có tiền án, tiền sự. Mặt khác, hiện nay chưa có quy định pháp luật thế nào là người có nhân thân xấu, mà chỉ có quy định thế nào là nhân tốt tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Ngoài ra, theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự thì hình phạt tiền có thể áp dụng là hình phạt chính đối với người phạm tội rất nghiêm trọng xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, môi trường, trật tự xã hội, an toàn công cộng... Trong vụ án này, bị cáo D và S xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, các bị cáo cũng đã lớn tuổi, mắc nhiều bệnh nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cho các bị cáo hưởng hình phạt tiền nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Kiểm sát viên đối đáp: Kiểm sát viên không nói bị cáo D, S có tiền án tiền sự, chỉ nhận định là người có nhân thân xấu nghĩa là ngoài lần thực hiện hành vi phạm tội này, các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 27/7/2019. Nếu áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo sẽ không mang tính răn đe, phòng ngừa chung và các bị cáo có thể tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Các bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo Trần Thị Mỹ D và Phạm Thị S kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 Bộ luật Tố tụng hình sự và trong thời hạn theo Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội D: Ngày 22/3/2020, Nguyễn Văn H1 tổ chức đánh bạc dưới hình thức sử dụng bài tây 52 lá, chơi bài Ấn Độ được thua bằng tiền cho 08 người đánh bạc gồm Nguyễn Thị N, Trần Thị Ngọc T2, Phạm Thị S, Đỗ Thị Ngọc P, Võ Thị N1, Trần Thị D1, Trần Thị Mỹ D và Nguyễn Minh Thùy mỗi người đặt 01 tụ do N và Thùy thay phiên làm cái. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Bến Lức phối hợp với Công an xã Thạnh Hòa bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc: 02 bộ bài tây, loại 52 lá; 01 mền xanh; Tiền Việt Nam 7.900.000đ. H1 thu được tiền xâu 320.000đ, tự nguyện giao nộp khắc phục hậu quả.

[3] Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được bất kỳ hình thức cá cược có tính sát phạt, thắng thua bằng tiền trái phép đều bị nhà nước nghiêm cấm, nhưng các bị cáo vẫn tham gia đánh bài binh Ấn Độ thắng thua bằng tiền với số tiền trên chiếu bạc khi bị bắt quả tang hơn 5.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo, thấy: các bị cáo phạm tội đánh bạc là nhằm mục đích dùng tiền sát phạt nhau, chiếm đoạt tiền của nhau để thỏa mãn nhu cầu ham muốn về vật chất. Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết

giảm nhẹ hình phạt như các bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo D và Sáng mỗi bị cáo 03 tháng tù.

[4.1] Xét nhân thân của bị cáo S và bị cáo D: Theo Công văn số 55/CQĐ ngày 23/3/2021 của Công an huyện Bến Lức thì quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo D, Sáng vào ngày 06/4/2020 với mức phạt mỗi bị cáo 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”, là phạt hành vi đánh bạc vào ngày 27/7/2019. Như vậy, tính đến ngày 22/3/2020 bị cáo D, Sáng thực hiện hành vi đánh bạc bị xét xử, thì bị cáo D, Sáng chưa bị xử phạt hành chính, hoặc bị kết án, nên nhận định theo hướng có lợi cho bị cáo là không coi bị cáo có nhân thân xấu theo lời bào chữa của luật sư. Ngoài ra, bị cáo Sáng kháng cáo có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mắc bệnh Đái tháo đường tuýp 2 và rối loạn lipid máu đang điều trị, sau khi phạm tội bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải. Thấy rằng, việc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Sáng, không cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng có thể giáo dục bị cáo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sáng theo lời bào chữa của luật sư.

[4.2] Bị cáo D mặc dù có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ là bản thân mắc bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường đang điều trị, nhưng trong thời gian chuẩn bị xét xử sơ thẩm vụ án này, ngày 22/3/2020 bị cáo D tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc đã bị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố tại Cáo trạng số 32/CT-VKSBL ngày 22/3/2021, điều này thể hiện bản tính xem thường pháp luật của bị cáo, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo D, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với phần hình phạt của bị cáo D theo quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Từ nhận định trên, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Sáng, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Mỹ D, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận một phần, bị cáo Phạm Thị S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Mỹ D, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị S; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2020/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Phạm Thị S;

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thị Mỹ D, Phạm Thị S phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ D **03 (ba) tháng tù**, thời gian tù tính từ ngày thi hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/3/2020 đến ngày 25/3/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị S **25.000.000 đồng** (hai mươi lăm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thị Mỹ D nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Phạm Thị S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đức